

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Hóa Trung

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 16/9/2021 của UBND huyện Đồng Hỷ triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Đồng Hỷ.

UBND xã Hóa Trung ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát xác định tỷ lệ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 làm căn cứ xây dựng, thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội hằng năm trên địa bàn xã.

- Xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình (gọi tắt là hộ có mức sống trung bình) theo chuẩn nghèo đa chiều là căn cứ để đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình hàng năm phải thực hiện đúng quy trình, đảm bảo chính xác.

- Các xóm phải xác định đúng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; không để bị trùng lặp, bỏ sót đối tượng; phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân của địa phương.

- Việc rà soát phải được thực hiện từ xóm trực tiếp đối với từng hộ gia đình, đảm bảo công khai dân chủ, có sự tham gia của người dân, sự giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân.

II. NỘI DUNG

1. Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 được quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, cụ thể:

1.1. Chuẩn hộ nghèo:

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000đ trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên;

1.2. Chuẩn hộ cận nghèo:

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000đ trở xuống và thiếu hụt dịch vụ dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản;

1.3. Chuẩn hộ có mức sống trung bình:

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000đ đến 2.250.000đ;

2. Đối tượng, phạm vi

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn xã.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

3. Thời gian rà soát, xác định

3.1. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm

a) Định kỳ mỗi năm 1 lần: Thực hiện rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.

b) Thường xuyên hằng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

3.2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện từ 15 hằng tháng.

4. Phương pháp rà soát, xác định

4.1. Xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, giai đoạn 2022-2025:

Thực hiện theo phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo và theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

4.2. Xác định hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025:

Thực hiện theo phương pháp xác định thu nhập hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập hộ gia đình và theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

5. Quy trình rà soát

5.1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm

a) Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm:

- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (Mẫu số 01).

b) Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình: Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì phối hợp với Trưởng xóm thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

c) Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát

d) Niêm yết, thông báo công khai

e) UBND cấp xã báo cáo, xin ý kiến của UBND huyện

f) Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo.

5.2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (mẫu số 04), nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến UBND cấp xã.

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo quy trình quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5.3. Quy trình xác định hộ có mức sống trung bình

- Hộ gia đình có đăng ký thường trú, tạm trú hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình (theo mẫu), nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch UBND cấp xã.

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày làm việc (nếu có khiếu nại) và quyết định công nhận hộ có mức sống trung bình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

6. Tiến độ thực hiện và chế độ báo cáo

6.1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm

- Triển khai kế hoạch rà soát và tập huấn nghiệp vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã và các điều tra viên hoàn thành trước ngày 25/9/2021. (Các năm tiếp theo hoàn thành trước ngày 15/9 hằng năm).

- Từ ngày 15/9 đến ngày 25/11 hằng năm: Tổ chức rà soát, thống kê ở cơ sở và báo cáo kết quả rà soát định kỳ về Ban Chỉ đạo rà soát huyện. Cụ thể như sau:

+ UBND cấp xã gửi báo cáo xin ý kiến của UBND huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo chậm nhất ngày 30/10 hằng năm.

+ UBND cấp xã ban hành quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo và báo cáo UBND huyện chậm nhất ngày 25/11 hằng năm.

6.2. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm

Ngày 05 hằng tháng (từ tháng 02 đến tháng 9), UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo UBND huyện kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên trên địa bàn (nếu có).

6.3. Phúc tra kết quả rà soát

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy kết quả tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương chưa phản ánh chính xác, khách quan, trung thực tình hình kinh tế - xã hội của địa phương hoặc có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát; Ban Chỉ đạo rà soát huyện tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những địa bàn cần thiết, thông báo công khai để nhân dân biết, trước khi UBND cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và cập nhật cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXXH

Là cơ quan thường trực của BCĐ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025; có trách nhiệm tham mưu cho UBND xã thực hiện các nội dung sau:

- Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng ban; công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã làm Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; công chức được giao nhiệm vụ làm công tác tài chính, y tế, giáo dục, xây dựng, thông tin và truyền thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, các trường xóm trên địa bàn và cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội được phân công theo dõi tại xã làm thành viên.

- Tổng hợp, báo cáo UBND huyện về kết quả rà soát nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo quy định.

- Tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chỉ đạo thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo đúng quy định, đảm bảo tiến độ;

- Tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xóm trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại;

- Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các xóm; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND huyện theo quy định;

- Chỉ đạo các xóm tổ chức thực hiện cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn vào phần mềm quản lý.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc tổng rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

2. Công chức Kế toán - tài chính

Tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ rà soát theo kế hoạch; hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Cán bộ Văn hóa - Thông tin, Cán bộ đài truyền thanh

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã.

5. Các thành viên Ban chỉ đạo rà soát

- Hướng dẫn, đôn đốc các xóm thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy trình và thời gian quy định.

- Thành viên Ban chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, giám sát về quy trình nghiệp vụ rà soát và tiến độ thực hiện; báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo rà soát tiến độ thực hiện theo kế hoạch; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo rà soát xã về kết quả rà soát tại địa bàn phụ trách.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ngành đoàn thể xã

- Thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm;

- Vận động nhân dân và các hội viên tham gia giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại cơ sở.

7. Các xóm trên địa bàn

- Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, các xóm triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị báo cáo UBND xã (*qua Công chức VHXXH – ĐT 0988 263806*) để kịp thời giải quyết./

Nơi nhận:

- Phòng LĐ TB& XH huyện (b/c);
- Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Thành viên BCD rà soát (t/h);
- Các cơ quan, đơn vị liên quan (p/h);
- 07 xóm trên địa bàn (t/h);
- Lưu VP UBND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Giáp